

Số: 1211/TB-UBND

Kim Thành, ngày 30 tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO
Về số lượng, tên gọi các thôn trên địa bàn xã Kim Thành

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Thực hiện Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã (kỳ họp thứ 2) về sắp xếp, tổ chức lại các thôn để thành lập thôn mới trên địa bàn xã Kim Thành;

Để thống nhất thực hiện các nội dung liên quan đến thôn, sau thực hiện sắp xếp, sáp nhập, tổ chức lại các thôn để thành lập thôn mới trên địa bàn xã Kim Thành đi vào hoạt động ổn định, đảm bảo theo đúng Nghị quyết của HĐND xã và các quy định hiện hành của pháp luật, Ủy ban nhân dân xã Kim Thành Thông báo về số lượng, tên gọi các thôn trên địa bàn xã Kim Thành **kể từ ngày 01/7/2026**, như sau:

- Tổng số thôn trên địa bàn xã Kim Thành: 22 thôn.
- Tên gọi các thôn (cụ thể có danh sách kèm theo).

Ủy ban nhân dân xã Kim Thành thông báo để các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn xã biết, sử dụng thống nhất tên gọi các thôn nêu trên trong hồ sơ, giấy tờ giao dịch hành chính và các hoạt động liên quan theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ thành phố;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Chi ủy các Chi bộ, Trưởng các thôn;
- Lưu: VT.

TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG

Đình Văn Quảng

Phụ lục
Số lượng, tên gọi và quy mô dân số các thôn của xã Kim Thành sau sắp xếp
(Kèm theo Thông báo số: 1211/TB-UBND ngày 30/6/2026 của UBND xã Kim Thành)

STT	Tên gọi các thôn của xã Kim Thành	Tổng số hộ	Số nhân khẩu	Ghi chú
1	Thôn Khuê Phương	560	2,020	Hình thành từ sắp xếp, sáp nhập thôn Phát Minh với thôn Tân Tạo
2	Thôn Trung Tuyển	405	1,372	
3	Thôn Bình Dân	605	2,063	Hình thành từ sắp xếp, sáp nhập thôn Phú Nội với thôn Phong Nội
4	Thôn Liên Hòa	680	2,208	Hình thành từ sắp xếp, sáp nhập thôn Cao Ngô với thôn Thái Nguyên
5	Thôn Lạc Trung	668	2,095	Hình thành từ sắp xếp, sáp nhập thôn Lạc Thiện với thôn Trung Hạng
6	Thôn Bắc Thắng	607	1,830	
7	Thôn Hưng Hòa	549	1,760	
8	Thôn Minh Tiến	647	2,257	
9	Thôn Quảng Bình	553	1,912	
10	Thôn Đại Đồng	410	1,394	
11	Thôn Phí Gia	594	2,002	
12	Thôn Đồng Gia	753	2,587	Hình thành từ sắp xếp, sáp nhập Thị tứ Đồng Gia với thôn Đồng Xá Bắc
13	Thôn Đồng Xá Nam	438	1,487	
14	Thôn Kỳ Côi	845	2,760	
15	Thôn Nại Đông	617	2,090	
16	Thôn Tam Kỳ	598	2,140	Hình thành từ sắp xếp, sáp nhập thôn Đồng Kênh với thôn Nghĩa Xuyên
17	Thôn Văn Thọ	428	1,446	
18	Thôn Nguyễn Bạo	454	1,480	
19	Thôn Kim Định	531	1,723	Hình thành từ sắp xếp, sáp nhập thôn Kim Định với thôn Kiến Lễ
20	Thôn Đại Tiến	405	1,284	

21	Thôn Kiến Đức	748	2,445	Hình thành từ sắp xếp, sáp nhập thôn Tân Tiến với thôn Đồng Tâm
22	Thôn Đại Đức	613	2,150	Hình thành từ sắp xếp, sáp nhập thôn Lộng Khê với thôn Đình Giọng
Cộng		12,708	42,505	

- Tổng cộng xã Kim Thành có: 22 thôn (*giảm 09 thôn so với trước sắp xếp*), trong đó có 09 thôn hình thành sau sắp xếp và 13 thôn giữ nguyên.
- Thôn có dưới 700 hộ dân: 19 thôn, chiếm tỷ lệ: 86,37%
- Thôn có trên 700 hộ dân trở lên: 03 thôn, chiếm tỷ lệ: 13,63